

GIÁ BÁN

CÔNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 5.000	6.500
Tháng 2.800	4.500
Hai tháng 1.500	2.500

Mua báo phải trả tiền trước.
Thẻ và mandat gửi cho H. HÀN-THỊ-PHIÊN. - Ai đóng quảng-cáo, viết riêng, xin thường gửi trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple
Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Chết có cái nặng như núi Thái-sơn, có cái nhẹ như lông hồng.
(Tu mã-Thiên)

Người Nam ta với lời "TỰ-SÁT MỒ BỤNG" của người Nhật

Theo các báo trong Nam, ngày 10 Mai vừa rồi, hồi 9 giờ tối, ở làng Long Điền (Bắc Liêu) có một người tự tử. mà tự tử một cách can đảm là tự mổ bụng, cái đoạn ruột rút ra mà tình thần vẫn tỉnh táo, khi khiêng vào nhà thương, còn nói được nguyên nhân sự tự tử của mình, đến 3 giờ sáng mới tắt hơi... Người chết cách can đảm ấy lên là Mai-vân-Gương, một nhà điền chủ nhỏ, lâu nay làm ăn vất vả, mua bán thất bát và đất cát nhà cửa bị chủ nợ lăm lăm, nên bức mình không muốn sống....

Cao bị bắt, có người dụ hàng, ông ta rạch bụng lộ ruột ra, đoạn ruột rút ra, do trước mặt người kia và cần lưỡi mà tự tử. Người ta có câu thơ rằng: "Thật là thảm đũa phi trường zích, thiết xứ giang sơn thật thiệt nặng" (實心天地重亦重) nghĩa là: Thật cũng trời đất phớt lờng đó, giận với non sông cần lưỡi hàng. Ấy là chuyện chết của ông Nguyễn Cao.

Tấn kích tự tử ở xã ta, mấy năm nay thường xảy ra luôn, mà về cách tự sát, không mượn cái giấy oan nghiệt để treo cổ thì mượn a-phiến để đâm than, không uống thuốc độc thì nhẩy xuống hồ sâu sóng cả. Theo như người ta đã phê bình thì những cách chết đó là đã quấy, lòng chết mà còn sợ đau. Bên nhà lời giết mình theo cách mổ bụng của người Nhật là tự tử là thật là ít, có chăng trong khoảng trên nửa thế kỷ nay, ông Nguyễn Cao ngoài bắc là một, ông Trương Đình trong Nam là hai, nay đến ông Mai vân Gương này là ba (Đấy là theo chủ biết của kỹ giả).

Ông Trương Đình là một tay lãnh tụ trong Nam Trung nghĩa vào khoảng mấy chục năm trước. Ấy là hai chuyện chết mổ bụng. Hai người nói trên, cái chết vẫn gan song còn là cái chết của người chết có phần sự và chức trách, chưa phải là cái chết của bình dân. Đến cái chết của bình dân mà theo lối mổ bụng của người Nhật, chúng ta phải nhận Mai vân Gương là đầu.

Nói về nguyên nhân tự tử thì có khác, có cách chết can đảm thì tương tự. Vậy nhân chuyện ông Mai vân Gương này mà nhắc chuyện 2 người danh nhân trên cho độc giả cùng nghe:

Ông Nguyễn-Cao làm Tấn tương Quân thứ ở Bắc trong khoảng Côn đương, đồng thời với ông Nguyễn Thiên Thuật, người ta gọi ông Cao là Tấn Bắc, ông Thuật là Tấn Đông. Sau bị thất bại, ông Thuật cùng Lưu Vĩnh Phúc sang Tân ở luôn cho đến ngày chết (ông mới chết trong khoảng 10 năm lại đây). Còn ông

SỐ NGƯỜI NHẬT Ở MIỀN NAM MÀN TẮNG LÊN ĐANG GHÈ

Theo tin trong quân, từ sau cuộc chiến Mãn châu, người Nhật sang miền Đông bắc nước Tàu mỗi ngày mỗi đông, trong đó người Triều Tiên và người Đài Loan. Phần đông ở các đô thị dọc theo đường sắt Nam Bắc, mà đông nhất là Trường Xuân. Mới rồi theo bản điều tra của Tổng lãnh sự Cấp nhĩ Tân thì số người Nhật ở đấy, so với trước ngày 18-9-31 tăng lên đến xếp ba (biên có trên 10.500 người). Bình quân mỗi tháng tăng 500 người. Đó là nói một nơi Cấp nhĩ Tân, chưa kể nơi khác.

Xem bản điều tra của số cảnh sát ở Trường Xuân thì rõ:

- 1) Người Nhật. Đạn ông 11.967 người, người có chức nghiệp 7.552, gia tộc 4.440 người; đàn bà 8.145 người, có chức nghiệp 1.951 người, gia tộc 6.194 người. Cộng cả đàn ông và đàn bà 20.100 người.
- 2) Người Triều Tiên. Đạn ông 1.293 người, đàn bà 960 người, cộng 2.273 người.
- 3) Người Đài Loan. Đạn ông 14 người, đàn bà 2 người, cộng 16 người. Cộng tất cả người Nhật, Triều

Chánh sách « độc hóa » của người Nhật

(Văn đã a-phiến ở Mãn châu)
Ở nước Mãn châu, người Nhật nắm quyền kinh tế, về khoản a-phiến, số thu nhập rất lớn.

Hiện ở Trường Xuân có lập tổng thụ chuyện bán a-phiến, lại khắp các nơi như Cát Lâm, Cấp nhĩ Tân, Nhật bản... đều có chuyện mới. Tinh binh quân mỗi ngày cộng có trên 40.000 đồng. Lại còn có lệ mổ mang sự trường a-phiến nữa.

55 người bán a-phiến kể nhân khác có trên 1 phần ba (1/3). Theo bản điều tra của bộ dân chúng Mãn châu đã công bố, người dưới 15 tuổi mà đã bán a-phiến chiếm 13 phần trăm (13%). Thế là trong số 30.000.000 nhân khẩu ở bắc được trên 9.100.000 người bán a-phiến. Số tiền đổi vào chỉ ông cơm đến kia không nói được rồi.

Thế cũng là thiếu chức của nước vào mình, của đế quốc Phô-tang đi lấy lại mà chưa thuộc địa đó cho sao?

Ước và Đài Loan ở Trường Xuân là 22.300 người, so với tháng 10 năm ngoái tăng lên đến 8.000 người. Số nhà thêm lên đến 4.807 nhà.

CHUYỆN ĐỜI

Thầy ma với cái chết

Đêm nay tôi có đi xem cái thầy ma của cô Hồ Thị-Thiền chết trôi vớt ở chỗ bến đò gần trước nhà thương lớn. Một cô Thiền pháp sư, thân mình có loại mặc quần áo đã hàng đã làm cho những người đến coi tưởng tượng có là một người con gái đẹp mà thật, nghe nói cô Thiền đẹp thật, cách đây mấy năm, khi có cơn cấp sách đi nhà thương, mỗi ngày qua lại trên phố có đã làm cho nhiều người đi y đến.

Đó là lời tôi nghe nói, mà cũng là sự thực nữa. Nhưng lại còn cái sự thực khác, là khi tôi nhớ người đang sẵn sàng để đi khiêu điếu một của cô Hồ Thị Thiền bộ mặt, thì ở thời tôi đã đi qua một một cái gác phố sự có cùng, không hiểu sao mà tôi quên được: sắc nam đen, nét mặt đỏ hồng, miệng hóa rộng, lông mày như lông chớp... trông chẳng khác cái gì là giống với gương mặt một người sống. Cái gương mặt của cô Thiền đã in khắc trong trí tưởng tượng của tôi, đến tới tôi về năm một mình, tôi bỗng thấy lại, mà đã ra sự, ma quái, mà của ma đi ra ngoài đường.

Thầy cái gương mặt đó sự của một người mỹ nữ chết trôi, mà lời sự nhớ lại ông thanh Jérôme trong đạo Thiên chúa, khi sinh bình, mỗi lần đọc kinh là đã có sự người chết ở trên bàn. Ông Jérôme muốn nói sao cũng nhớ đến cái chết, nghĩ đến cái nấm xương tằm mà in trí rằng cái cái của người đời đến gần gần sang quên quá, dần dần khổ nghèo hèn, dần dần đi xa xa, chẳng qui rồi cũng ra vậy.

Ông thanh lý làm như vậy là theo chủ nghĩa tôn giáo, mình tin như ông, nhưng thì thật minh đức có làm được như ông cũng không muốn làm, nói cái thế giới này này toàn như ông thì sẽ không có người như thế. Cái chết trước khi chết, thực hành cái của người sinh ra để chết mà làm trở ngại cho bước đường đi tới của loài người.

Ta đứng trước cái hoa đẹp, ta đứng trước một người mỹ nữ, một cái phong cảnh nên thơ, thì liền hồn hết là nhận lấy cái đẹp của hoa hoa, của người con gái, của cảnh thiên nhiên kia; dần dần sau hoa có tàn, người có chết, cảnh đẹp có bị một trận địa chấn mà tan tành, thì cái đó là việc của Hòa-công; việc phải đến thì đi rồi tự nhiên đến, cho đến khi phải đi thì trước nó mà đón chờ một hồi!

Có một lần nữa là ở trụ ta đã quá xa xa rồi, mà còn lại một ít về đẹp, chúng ta không nói nó mà nói lấy cái tư tưởng về sự chết để chôn lấp nó thì có còn gì là thú vị nữa.

Trái với ông thanh Jérôme muốn cho mình sống trong cái tư tưởng sự chết, ở đời lại có người đến giờ cuối cùng mà còn muốn lấy cái mỹ thuật nhân loại để che đậy cái về xa xa của sự chết. Chuyện này cũng là chuyện có thật như chuyện ông thanh Jérôme.

Người kia là một người đàn bà mặc phải bệnh ho lao. Khi quá già, người ấy phải một cơn ho mà ngã đi, ngã ra chết. Nhưng rồi (lành lại, sống lại). Bà là bên báo đem phân cấp, nước bóng và các thuốc trong sự phẩm, để cho bà trong bệnh lại. Bà nói mình đau bệnh lao, đồng nói người ngoài, mà cho đến chừng con có 17 đến khi mình chết cũng không muốn lại gần và nhìn đến mình; vậy phải trong đêm đi lấy một cái về đẹp, để cho con không con khỏi hết hẳn... Bà trong đêm xông rồi chết lại. Lần này mới là chết thật.

Một đường thì muốn bày cái chết ra, một đường thì muốn che nó lại, hai đường trái hẳn nhau, mà tưởng cái công của hai đường cũng có thể: không cần bày mà cái chết cũng có bày, và dù muốn che cũng không che được. Tốt hơn là ta có cái cái chết là một sự có nhiên về thực tế, nó không đến thì thôi, mà nó có đến sớm cũng được, hãy tìm mà làm cho cái sống của ta nó có thể có đời, nghĩa là đừng chết trong khi đang sống.

Đường sống sao của chết? Sống là sống mà về đẹp, cái sống thấy đi, của đẹp, cái sống mà người ta gọi là sống thòu... Nhưng không biết, nếu thì là sống thòu thì còn nói cái sống thòu hay là thường sống lại thành cái sống thòu hay là những người sống mà làm những điều tội ác hàng đống, thì là cái sống của con thú ở trong mỗi người trong khi lý tính và lương tâm không được để làm chủ con thú ấy.

Vậy ai hay nghĩ đến cái chết thì xin đừng nghĩ đến cái chết của ta, cái chết của người chết, mà là chuyện hãy nghĩ đến cái chết của kẻ sống, cái chết của lý-tính và lương-tâm.

Lưu-nhật

VIỆC THẾ-GIỚI

TIỀN-LA

Tin thêm về vụ bãi công của cô lý mông gao. - Tổng trưởng Hội vụ, Loang Pradit, đã ra lệnh điều tra thêm về máy tay chế động trong vụ bãi công của cô lý trước khi ký giấy trục xuất họ. (23 Mai).

Bãi công diễn ra do ông Luang Pradit làm bãi công đã quyết định ngày 7 người trong 8 người chủ động trong vụ bãi công về lý máy gao (25 Mai).

TRUNG-HOÀ

Đã luận báo giới đối với việc San-Salvador thừa nhận Mãn-châu-quốc. - Các báo Trung hoa ở Thượng Hải đang tin rằng chính phủ Nam kinh đã tiếp được thư của ông Alfredo Sze, Đại sứ Trung hoa ở Hoa-thành Bắc (Hồng-kỳ) nhận được thư của San-Salvador thừa nhận Mãn châu quốc. Trung hoa định yêu cầu Quốc liên trừng phạt Đan quốc ấy, vì đã làm sai với những điều quyết định của Hội đồng Quốc liên. (23 Mai).

Các quan chức ở Bắc bình không tỏ ý kiến gì về việc Đan quốc San-Salvador thừa nhận Mãn-châu quốc. Nhưng báo giới ở đây thì lo rằng đó sẽ là một cái gương cho các nước khác, mà về những phần học của thế giới ở Hội Quốc liên và bây về thế lực ảnh hưởng của Nhật ở Nam Mỹ (23 Mai).

Cố bộ ở Nam kinh rằng đại sứ Ngoại giao họ tuyên bố rằng việc San-Salvador thừa nhận Mãn châu quốc sẽ có ảnh hưởng đến điều quyết định của Hội Quốc liên, không thừa nhận Mãn châu quốc. Lại thêm rằng Salvador là một nước không quan hệ gì, gia đình chính phủ nước ấy hết sức khó khăn mới được Hoa kỳ thừa nhận. Tuy vậy cũng là làm trái với điều quyết định của Hội Quốc liên. Chính phủ Trung hoa đã thông cáo với hội này về việc ấy.

(Xem qua trang 3 cột 3)

MỘT Y-KIỆN VỀ

Vấn đề giáo dục

Về việc cải lương giáo dục toàn thể đã có bài thỉnh cầu ngày 6-2-33 của viện Dân biểu Trung kỳ, tôi không phải nói nữa, chỉ xin lược kê tình cảnh giáo dục hiện ở thôn quê, nhất là khoản trợ cấp học vụ, mở rộng qui trình trường học và gia đình giáo dục.

Khốn tiền trợ cấp học vụ. - Trên mười năm sắp lại đây, nhà nước đã định: cứ mỗi suất dinh mỗi năm phải góp 0,12 về học vụ, nhân dân đóng góp đôi lần; nơi nào có trường thì thầy dạy, trò học có về học quan; chỉ có một ít nơi không có trường học, lại có nơi có trường mà không có học trò, hoặc những người có góp tiền mà không có con em đi học, nên không khỏi có lời phàn nàn. Sự khuyết điểm đó là tại trường học chưa mở rộng cho phổ cập cho không có gì khác. Mà có một ít ông hội đồng tỉnh học không xét kỹ, yêu cầu nhập số tiền trợ cấp học vụ vào ngân sách hàng tỉnh chỉ sang việc khác, lời yêu cầu ấy không phải đại đa số dân đồng ý. Vậy nên từ ngày có số không vào nhập khoản học vụ vào ngân sách hàng tỉnh, số tiền ấy thu vào thành ra thuế chính cung; dân đã chịu một số ấy, mà trong các thầy giáo lại phải trả khoản khác chi cấp; số trường không mở thêm, con em không đủ chỗ học, mà tiền học vụ phải chịu thêm, nơi thì điều đình cách này, nơi thì trả tiền khoản khác, không được nhất loạt. Vì vậy nên cha mẹ học trò than van, học trò phải bỏ học, lương khi đã khi thiếu, thầy giáo cũng than phiền. Tổng số thì xin với thầy giáo trường (phủ Tuy-an có nhiều làng bị giảm tiền bồi dưỡng). Giáo dục mới cái cách mà có những mối bi quan như thế là chỉ vì một cơ thiếu tiền.

Muốn cho việc học tiến hành, thì các trường dạy bị xin cứ để y như trước mà mở rộng thêm; khoản học vụ thì thu nhập ngân sách hàng tỉnh thì như định để chi lương cho các thầy giáo như trước, còn ngân sách hàng tỉnh có thiếu, thì giảm khoản chi tiêu khác. Như vậy có lẽ khỏi sự loí thối.

Mở thêm hương trường. - Giáo dục để khai thông dân trí, mà giáo dục ở thôn quê là yếu điểm cần thiết trước nhất. Nước Nam từ 20 năm về trước, chế độ Hán học được tự do, ở thôn quê được tự do là thịnh vượng; từ năm 1906 lập ra tổng trường đến nay, trường tư càng ngày càng tăng diệt mà số trường công cũng chưa khắp đủ. Hiện nay thông tin số trường công trong xứ Trung kỳ, chia theo số ở thôn và số dân, thì hơn mười xã, hoặc 4, 5 ngàn người mới được một cái trường công (trông về hạt Phô-yên thì 15 xã hoặc 20 xã mới có một cái trường công. Như tổng Hòa Lạc phủ Tuy hòa 23 xã thôn mà chỉ có một cái trường công ở làng Phô-thư. Cách hơn 10 cây số mới có một cái trường, thì biết bao nhiêu là trẻ con thất học!). Vậy xin mở thêm hương trường cho nhiều: xã lớn thì một hoặc 2 trường, xã nhỏ thì 2,3 xã chung lập một trường, tùy theo số học trò và số tiền trợ cấp nhiều ít. Lương thầy trường làng xin lấy công lương điền thổ và tiền lưu trữ các làng chi cấp. Nhưng của kỳ xưa nay chỉ về việc công tử và cấp lương thêm cho lính, nay người lính Nam triều đã giảm rồi, và dĩ nhiên thì có trường nhà nước cấp, không cần làng phải cấp thêm; còn về việc công tử thì đã có mình dụ ngày 11 tháng 4 năm Khải định thứ 3 và lời phiên ngày 18-7-32, giảm các lễ tế, thì sự công tử ở thôn quê cũng ứng tình giảm. Lấy của ấy chi vào

(Xem qua trang 3 cột 3)

CÙNG CÁC BẠN GỞI BÀI

Gửi bài cho nhà Báo, phải dán tem 0,02. Ngoài cái băng phải để chữ "Manuscrit" cho lớn, và đóng dấu kín. Mỗi lần gửi không được nặng quá 20 grammes và trong bì không được viết những câu: "Thưa ngài, gửi tôi thăm hay chúc mừng gì, v. v.", vì sẽ có lính kiểm tra riêng thì phải dán tem 0,05, đừng bài chỉ đề tên họ chỗ ở là đủ.

Các bạn gửi bài lưu ý cho: Tiếng-Dân

Lại một bức thư phát biểu mà dư luận thế giới đều chú ý

Tờ thanh minh chánh sách đối Hoa 17-4 của bộ Ngoại giao Nhật đã làm rung động cả dư luận trên thế giới. Kể đó lại có bức thư phát biểu của Tổng trưởng bộ Thương mại Anh là bác sĩ Runciman, nói về vấn đề kỹ thuật hợp tác của Quốc liên với Trung-hoa, cũng khiến cho thế giới đều chú ý, không kém gì tờ thanh minh của người Nhật.

Nguyễn bác sĩ Runciman là đại biểu cho Quốc-liên trả đũa phương pháp kỹ thuật hợp tác với Trung-hoa, năm 1933 sang Trung-hoa khảo sát các phương diện. Nhân tháng 3 này Quốc-liên khai hội ở bán luận đến vấn đề hợp tác trên, nên bác sĩ trở về Âu-châu, đem công cuộc khảo sát biến thành một bản báo cáo để trình lên hội Quốc-liên. Bức thư này trước nói rõ về biện pháp hợp tác, thứ đến chức vụ của đại biểu hợp tác cũng cách chỉ huy của Quốc liên; sau có kế hoạch về kinh tế kỹ thuật của Trung-hoa, rất là tương tế. Nói cho đúng thì bức thư phát biểu này đối với tờ thanh minh của người Nhật, rõ là một cái phần tương trợ mạnh. Trận thương chiến Anh Nhật mà bản báo đã nói trong kỳ báo trước, thì bức thư này tạo là bài xích của Quốc-liên, mà đạo quân tiên phong đối Nhật là người Anh đứng phát biểu vậy. Vậy hãy xem một ít dư luận đối với bức thư quan hệ kia:

Báo Thái-ngộ-Si Anh trích đăng yêu cầu bức thư trên vào trong bài xã luận mà phụ lục bình phẩm, tỏ ý tán đồng, nói rằng bác sĩ người Anh chờ đại biểu cho Quốc-liên, những điều qui định, giữ đúng theo nguyên tắc thành trị trung lập. Như Nhật

báo mà chưa ra hội Quốc liên thì Nhật cũng là một chơn trong ủy viên hợp tác; còn quyền quyết định thì tự nhiên Trung-hoa. Trung-hoa mà phát triển công nghiệp kỹ thuật là lợi chung cả thế giới, đều kỳ không ngờ gì nữa.

Dân-thanh-báo (cơ quan công đảng) lại nói về mặt chính trị, công kích chủ nghĩa đế quốc của Nhật bản, khuyến Quốc-liên phải bãi bỏ mọi ưu tiên của hội: Báo ấy lại nói: Nhật với Đức bang giao càng thân thiện, mới rồi hải quân trung tướng Nhật là Long-hà sang chơi bên Đức, đó là cái chứng rõ ràng, vua Đức trước vì nghịch với đạo đức y thức toàn cả thế giới mà nước lấy cái họa đại bại vong, đáng làm gương cho phải quân phiệt Nhật bản.

Báo Triều-Nhật-tân-văn của Nhật thì nói cay lại:

"Bức thư của Tổng trưởng Thương mại Anh phê phán không có can thiệp vào vấn đề thành trị; song ở trong có hàm cái ý y dân chủ quan hệ trong hai nước Trung Nhật. Về chăng, Runciman là một tay cực đoan bài Nhật, ai lại không biết. Quốc liên chọn người đại biểu khảo sát công cuộc kỹ thuật hợp tác ở Trung hoa, không phải người nào mà phải đọc hiểu cái người bản tâm bài Nhật, thì chớ chọn người kia, Quốc liên đã phạm điều lầm to, mà lại tuyên bố trong bức thư họ, còn có giá trị gì?"

Lần này là Anh Nhật đối đầu. "Còn người của anh", chớ xem sau này sẽ ra sao.

Khách quan

Số này có phụ trương

VIỆC TRONG NƯỚC

Sao không thấy xử ?

THANH-HÓA. - Ông Đổng Phong, Đổng Hải-Quang, phủ Thọ-xuân, từ tháng 9 năm ngoái tới tháng giêng năm nay, trong khoảng 4 tháng mà chưa thấy xử.

- 1) Ngày 27 tháng 9, tên Nguyễn An trộm lúa, vẫn phủ bắt được giải trình.
- 2) Ngày 26 tháng chạp, phó lý Quát mướn xe kéo sách chỉ có 8 tiền. Sách dột, phó lý không giải, lại đập sách gãy lạy.
- 3) Ngày 1 tháng chạp, tên Cao thất cướp ở chùa Vĩnh phúc, vì chưa số tiền là 100, mướn đồng cũng lý trưởng Phương báo nhà ông, gặp cảnh bán hàng, nơi ở thì mất, nghĩ ông cũng khổ nên phải mướn giấy coi nghiệp để thoát nợ trần.
- 4) Ngày mồng 4 tháng giêng, tên đại hào mục Diêm bán giấm với 16 tiền để chỉ tiền xu hương, đồng dân đã thuận; đây có tên Doan, tên Ngô, cũng học em sẽ bỏ đánh đại hào mục, vì làm chúng số mất miếng áo ở 8 đũa đũa.

Nếu qua trời không xử, ở trong làng này lại còn xảy ra nhiều tai nạn khác nữa.

Một cái ăn mạng lối thời

NGHỆ-AN. - Ở đây nay tại huyện Nghi Lộc có một cái ăn mạng, mà quan xử còn lối thời.

Ngày 20 tháng giêng năm nay, Nguyễn - thừc - Biền, là tuổi, quan lộc, Đổng chủ, Đổng Trương, là, Nghi Lộc, cũng cái dân là 70 thì Mỹ trường đến trong vườn, thì em gái cô cháu; thì Mỹ chạy trốn lại đánh tên Biền, tên Biền chửi ông lại đánh thì Mỹ một tai tai ở trên có thương tích xoang, việc xảy ra chỉ có thế. Cách mấy hôm, việc mồng một tháng hai, thì Mỹ bị đau nóng rét; đến ngày mồng 2, thì Mỹ báo rằng bị truy thối (Thì Mỹ báo như vậy, chứ không ai biết đích xác. Thì lý trưởng Nguyễn theo Diêm bị giam về an thuộc phiên lỵ. Về công lý nhân dân 16 năm, sinh được một đến con gái 3 tuổi) Sang hôm mồng 4, thì Mỹ chết.

Chờ thì Mỹ về mộ ông Bách trịnh lý trưởng ở tại và đi kiện tại huyện rằng tên Biền giết con mình. Huyện về khám xét không có thương tích gì nặng, định tha, song bên kia không chịu, kêu lên là. Tỉnh phải quan thầy thuộc về khám. Theo giấy quan thầy thuộc cũng báo thì Mỹ chết vì bệnh. Quan huyện lệnh bước lên Biền sau tháng 3 năm. Về quan huyện đổi, quan huyện mới đến, định làm an tên Biền 3 năm an giam. An này nặng quá, vì:

- 1) Tên Biền còn ít tuổi (15 tuổi).
- 2) Gây thầy thuốc bảo chết vì bệnh không thương tích.
- 3) Thì Mỹ là người có bệnh mà khi chết là vì bệnh nóng rét.

Quan trên nên thêm

Tình cảnh nhà binh

QUẢNG-BÌNH. - Một bữa đi dạo chơi, gặp một bác lính, thuật tình cảnh nhà binh như dưới:

Từ khi có qua Gián binh mới, lính đống đống chờ chờ, tâm trí thiết thời. Họ phải làm việc mỗi ngày hơn mười giờ (không kể giờ canh gác). Công chúng kỳ công, nhưng công việc binh mà trước kia chỉ làm có tám giờ là xong. Theo lệ thường thì mỗi quân binh chỉ có quyền dùng một người lính vào việc riêng của mình, thế mà quan mới lại bắt họ lo người làm việc riêng, thành thử việc công còn ít người, thì giờ làm phải tăng thêm lên.

Trước kia gọi lính là lính có quyền ăn lấy, giá gạo lính ngang giá gạo chợ; nay không hiểu thế nào mà gạo lính lại sụt thối giá rẻ hơn.

Thế cũng chưa hết đâu. Một thầy dạy học tại họ (tây sai của quan) xé giục lính góp bạc, đóng một cái là lấy giá 6000 cho quan, nếu hỏi quan có nơi tây nhưng thầy Cai được đóng lon Đột, có 1000 văn cho khố.

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG :

DẠ-ĐÀY, PHÒNG-TÍCH, KINH-NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chúi qua sườn vai, rồi đau lên xuống ngang thắt lưng; ợ hơi liên tục, có khi ợ cả nước chua; có khi đau quặn bụng ở hạ sườn; đau như thế gọi là **đau dạ dày** (đau bao tử).
Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; bề ợ hay đánh trướng liên tục thì đó là **đau**; sách kỹ nghệ hoặc một tháng đau một lần; đau như thế gọi là **đau bụng kinh niên**.
Đau chột chột trong bụng, ngày đau ngày không; ngày mửa ăn, ngày không muốn ăn, lơ lơ mất thối; sắc mặt vàng vọt hay bụng đau, đó là **đau** hay bị bệnh **đau** như thế gọi là **đau bụng phôi tích**.
Ái nếu phải, hãy viết thư hỏi chúng bệnh thật rõ, gửi cho bản hiệu, sẽ gửi thuốc bằng cách lãnh hóa gao ngay.
Thư từ và mandat đi:
NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiệu **DIỆU-NGUYỄN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG**
121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH

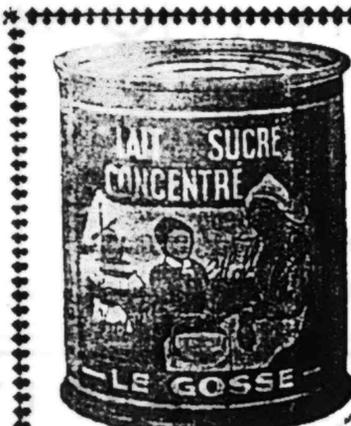
Thư từ và mandat đi: M. BINH-HUY, 44, MARCHAL FOCH & VINH



SỮA NESTLÉ HIỆU CON CHIM SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON NHIỀU CHẤT BÒ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ sinh và các nhà thương binh...

HÒA ĐÀM CHỈ KHAI TÂN HIỆU CHỮ THỌ TRỊ CÁC CHỨNG HO VÀ TIÊU ĐÀM MỚI HO - HO LÂU NĂM



Dùng sữa "LE GOSSE" SỮA "LE GOSSE" rất tốt cho tất cả mọi người...

ETABLISSEMENTS MORIN FRÈRES HUE - TOURANE - QUINHON

Việc thế giới NHẬT BẢN Một việc lớn thời tại lãnh sự quán Nhật ở Khabarovsk...

CHÍNH SÁCH NGOẠI GIAO. Trá lời những điều chỉ về tại Bộ ngoại vụ, ông Barthou, Tổng trưởng ngoại giao...

Đối với việc Nga vào Hội Quốc-Liên. Tuy Pháp rất sẵn lòng đồng cho Nga được vào H. Q. L. chính giới Anh vẫn còn giữ thái độ thận trọng...

không mời Nga vào H. Q. L., nhưng không cần trở. Công báo kỳ cải chính cái tin sai lầm về không thuận ký hiệp ước hải quân...

GIẢI THƯỞNG TỰ- LỰC-VÂN - ĐOÀN năm 1935. Bài đầu tư này, "TỰ- LỰC-VÂN-ĐOÀN" sẽ đặt giải thưởng bằng năm đề nghị...

MUA NƯỚC NẤM NAY TẠI CỬA HÀNG của tiệm BOMBAY MỚI. 115 - Rue Paul-Bert - HUE GIẤY NÓI SỐ 73

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM HỘI HIỆP-BỀN NẶC-DANH PHÁP Dưới quyền kiểm-s soát của Chính-phủ Đông-Pháp

PHÒNG - TÍCH ĐƠN ĐỒNG ĐƠN BÀ SỨC YÊU THƯƠNG HAY BỊ KHÍ CÔM NÚ, RƯỢU MAY VỢI HẠM LÀNH

ĐẦU VẠN ỨNG VINH-HƯNG TƯƠNG Dầu của chúng tôi chế theo thời tiết, có thể dùng về mùa lạnh, có thể dùng về mùa nóng

AI ĐÁ DỪNG QUA TIỀN-TỬU VÀ AI MUỐN BÉO MẠNH, MAU KHỎI CÁC BỆNH? Tiền-Tửu là phương thuốc được dùng trong Nam người Bắc...

AI CỨU HAI ĐỨA CON TÂY (ĐƯỢC THƯỞNG) Ông Albert Monges ở số nhà 31 đường Vassouges, gần chợ Tân-Định, có hai đứa con gái nhỏ...

CÁI NỤT CHẠI (TRÌNH-THAM TIỂU-THUYẾT) Tác giả MAURICE LEHLAN Dị-cử X. V. Số 54

Mày cá ghét ta đi...Ta không kể gì đến ông...Nhưng đừng xa đuổi ta... Đợi? Đợi đến một tháng nữa?...

đến cái buổi mai mà người ta đem ra ra cạo tóc để giặc lên đầu đầu...Cò-la-rii, ta hãy cạo nó cho mày...Mày cá lìn nơi ta...Đời ta là nay trở đi là của mày, Cò-la-rii...

bà đương ngồi. Bà xấp xỉ lại. Thấy hai bàn tay cầm hai khăn sáng chỉ vào Đông-bách, và cái mặt xanh lét của ông này...

càng làm cho bộ tịch chàng thêm buồn cảm hơn nữa. Bà Mệ-gi mỉm cười; cái mỉm cười đầu tiên từ mấy tháng lại đây, và trong cái mỉm cười cũng còn lộ vẻ buồn bã...

bà, có lẽ? Vàng, tôi xin ăn xé con bà, tôi xin cái ăn nó làm ăn chung thân khổ sai, rồi sau cùng, nó sẽ trốn ra. Được, phải không Vân-tha?

(Còn nữa)

PHU - TRUONG TIENG - DAN

VẤN ĐỀ PHỤ NỮ

GIÁ TRỊ LỜI NÓI

Một lời nói, nghe nó đơn giản thế nào / vậy mà xưa nay, về phần cá nhân, nên hay hư, gia đình và quốc gia, thanh suy, còn mất, người ta thường qui công hay đổ tội cho nó, lời nói quan hệ to tát đáng ghê thật.

Như Không-Tử đã nói: « Một lời nói lấy làm khôn, một lời nói lấy làm không khôn, « một lời nói mất nước, một lời nói gây dựng nên nước »; cho đến học trò ngài thầy Từ-Cống hỏi: Có một lời nói gì mà trọn đời làm theo được, ngài trả lời: « Thứ vẫn tất là giường nào!

Đời sau như Cao-Tổ dựng nghiệp nhà Hán, người ta qui công cho lời nói của Tiêu-Hà « người đàn ông chiến người hiền » 賢民以義人. Quang-Vô khôi phục công nghiệp Đông Hán, người ta qui công cho lời nói của Đặng-Vô: « với dùng anh hùng, chuyên làm việc thà thuận lòng dân » 猛將安民心.

Ngoài ra một chữ đáng n à làm trọng cả nước người, một chữ hóa n mà đến mất cả nước. v. v. Công và tội của một lời nói, sao có nhỏ nhoi gì.

Lời nói quan-hệ như thế, nên một lời nói của nhà hiền triết, người đời thường tôn làm thước ngọc khuôn vàng, mà chính tự nhà hiền triết lập ngôn, cũng rất là cần thận.

Chuyện trên còn hơi xa rộng, xin thuật lại chuyện trong sách « lập đức » của người Tây dười này mới là thiết thực:

1) Một người nhà quê, nghe người ta nói ông thầy kiện danh tiếng kia có tài nói, lời nói của ông cứu giúp được nhiều người. Bác ta sắm tiền làm lễ tới xin một lời nói, hạn đầu ông thấy kiện tướng bác ta có việc kiện cáo hoặc chia gia tài gì, nhưng hỏi ra thì không việc gì sốt, chỉ xin một lời giảng có thể giúp ích trọn đời, và cả mọi việc.

Ông thầy kiện lấy làm khó, nhưng nghĩ một hồi lâu, rồi vào phòng giấy viết một miếng giấy phong lại đưa cho bác ta; bác ta mừng rỡ cầm ơn mang về nhà, dỡ xem thì thấy mấy chữ: « Việc gì mà có thể làm trong nhà nay được, đừng để lại sang ngày mai ». (Il faut pas re nettre au demain ce que vous pouviez faire aujourd'hui).

Bác ta tin chắc, nhưt định làm theo lời bảo ấy: Một bữa phôi có ngoài đồng, có đã khô, trời đương tạnh nắng chan chan, anh ta sai gia đình kẻ xe người chở, khuôn cả có về chất vào đàn; hạng xóm ai thấy cũng cho là điên. Té ra đêm ấy trời mưa to, nước dâng đầy đồng, có hàng xóm bị trôi cả. Duy có của Bác ta khỏi cái nạn ấy, ấy là một chuyện một lời nói của người danh nhân có ích cho đời.

2) Một bà chủ có ruộng vườn

nhieu, nhà cửa lầu đài lớn, đầy tờ đồng, một nhà giàu có ở vùng ấy. Nhưng không rõ vì sao thấy mỗi ngày một sa sút, sa sút một cách mau chóng cho đến đời bà trông thấy cái cảnh nguy khốn trước mắt. Bà nghe có ông họ có tiếng lịch duyệt, thường dạy khôn về cách ở đời. Bà tìm tới, trước kể công việc nhà bà suy sút, sau xin bày phương pháp gì để khôi phục nên thành vượng như trước.

Ông ta ngồi ngắm nghĩ một hồi, rồi vào phòng một chập đem ra một cái hộp nhỏ nhỏ, niêm khóa cẩn thận, đưa cho bà và căn dặn:

« Cái hộp qui báu mẫu nhiệm này, tôi cho bà mượn đem về, bà cứ cầm đi dạo khắp trong vườn nhà và các nơi, mỗi ngày 3 lần như vậy, thì ít lâu nhà bà trở lại thành vượng; nhưng đừng quên, khi đã được như ý nguyện rồi, thì đem trả cái hộp qui báu này lại cho tôi ».

Bà ta nghe lời, mỗi ngày cầm cái hộp kia đi dạo, vào nhà bếp, thấy bọn đầy tớ đương nấu đồ ăn cho với nhau, sang nhà bồi thấy có sòng bài, qua bên kho thấy bọn làm công xum nhau nói chuyện, đưa thì ngữ; ra ngoài vườn, thối trẻ con hàng xóm tha hồ hái trái nhả rau. Mỗi ngày bà cứ ôm cái hộp đi dạo, trong thàng dần đi tới dần cũng thấy sự thiệt hại như thế, nhưng dạo thết vài tháng thì thấy bớt hẳn; rồi sau tới đâu là thấy công chuyện làm có ngăn nắp, không có cái gì là không vừa ý, nhà bà lần lần trở lại thành vượng như trước.

Khí ấy bà nhớ lời ông danh nhân dặn trước, mang cái hộp « thần thông » ấy đem trả lại cho ông, và tỏ ý cảm ơn vô cùng. Ông ta mở cái hộp cho bà xem thì chẳng thấy có vật gì qui lạ, chỉ một mảnh giấy viết mấy chữ:

« Phải cần có con mắt của người chủ » (Il faut avoir l'œil du maître) thế thôi.

Đó lại là một cái chứng một lời nói có ích cho người đời.

Hai chuyện này, tuy là lời đặt ra để dạy đời, chưa chắc là chuyện thực. Song cũng tỏ cho ta biết người Âu-tây đối với một câu nói của hiền triết, họ vẫn lấy làm trân trọng qui báu, có ý nếu ra để làm gương cho đời, một câu nói quan hệ thế nào không nói cũng rõ.

Có người nói: Ở xứ ta cũng có người lịch duyệt, thường dùng câu nói dạy đời cho sao lại không?

Ký giả báo thuật chuyện nghe. Người ấy nói: Hiện tình cảnh dân nghèo ta thế nào bác cũng rõ, nhưt là các nhà tá điền. Có nhà tá điền kia vì tình cảnh khổ, lên kiết

GUỘC CÁCH TÂN VỚI CHUYỆN NẤU CƠM

(Hung nhân - vật nào là quan-trọng hơn?)

« Nấu cơm » cái chuyện rất thông thường, thông há con 7, 8 tuổi, có đứa đã tự nấu được, mà cũng thường ngày thấy người ta nấu, cách thức thế nào mà làm cho cơm chín, tương trắng có chất gì là nhiệm vụ, như những chuyện khoa học cao xa.

Ấy thế, mà nếu ai đã lưu tâm suy xét những môn tài liệu như vậy, và công phu khổ nhọc, gồm lại để làm cho cơm chín, thì sẽ thấy trong đó chia ra từng phần việc rất phức tạp, thiếu một khâu là làm không chín cơm, mà công việc của ở trong có thể đó cũng nhẹ và trước sau khác nhau.

Một nhà danh nhân Trung hoa, đã dùng câu ví dụ « nấu cơm » mà khuyên bọn đồng chí: « Tôi xin làm « cơm » nhường anh em làm « nồi ».

« Nấu cơm » thì gạo nước là cần không phải nói, song có gạo và nước mà không có cái tài không sao làm cho cơm chín. Cái là vật cần rồi, ta than, mà không nấu được, lại là vật cần đương trước hết. Song có gạo nước, củi, mà thiếu cái « nồi » thì lấy gì đựng mà nấu, nên cần phải có nồi.

Cái nồi, gỗ như không quan hệ gì hơn các thứ kia, mà kẻ sự khó nhọc thì nó là kẻ nhọc hơn cả:

Cái nồi cho nước sôi gạo chín, là xong phần việc, trách nhiệm chính yếu là xong việc nấu. Đến cái nồi, một mặt thì phải mành cho lửa nóng, một mặt thì trái lòng chịu cho nước sôi, phải có tính chất bền chắc, chịu đựng, chịu lửa, trái bao nhiêu khổ nhọc mà không hề sao nắng, nên thiếu tính chất kiên nhẫn, lửa một chút đã mành xau, nước chưa sôi đã nứt nẻ, thì không chịu được lửa, cũng trôi theo nước, mà bao nhiêu gạo đương trong ấy đều thành vật sống sít vô dụng. Thế cơm sôi, ăn vào lại người, không kém gì cái nồi có chất dẻo như kia.

Nấu cơm là chuyện thường ngày, mà để ý suy nghĩ, thấy những tài liệu và công phu như thế, huống gì việc cách tân, sao cũng có đó hạng người tùy theo tư cách chia phần việc mà gánh vác mới làm ra việc được. Không thế, hoặc không ai nhận phần trách nhiệm, hoặc việc gì cũng đem thủ rồi bỏ đó, hay là một người mà gánh cả vào việc. Mà hai nhất là bỏ công làm cái lại làm nồi, người làm nồi mà nồi lủng, thì không khi nào có cơm chín được.

Thử xem xã hội ta, nói việc cách tân trên mấy mươi năm, gạo nước tuy không được nhiều, nhưng cũng gọi là có, cái thì cháy cũng mất nhiều, mà giống như thiếu hẳn cái nồi là cái chịu đựng, bền vững giữ cái hoàn cảnh « lửa nóng nước sôi ». Có phải vậy không?

Thạc quả

Sơ nguyên giá:
Nguyễn-quang-Châu
Tốt nghiệp Trường
Cao học Tuyên quang

Phép nuôi tâm và trồng đầu

Có trữ bán tại
Tiếng-dân, mỗi quyển
giá: 0,50

sự nghiệp, bị nhà giàu đòi nợ eo xách, ép đầu rấn mớ, trên con đường sống không hi vọng gì. Nghe ông họ người lịch duyệt học thức, đem tình cảnh kể lể và xin ông dạy cho cách để mở đường sống cho mình sau này. Người lịch duyệt ta lên tay vỗ giọng cao mà bảo rằng:

Tội tại mày, ai bảo mày nghèo, sao không làm giàu như người ta?

Ký giả nghe câu nói của ông lịch duyệt ta mà nhớ câu « Đói sao không ăn thịt » của Tôn-Huệ-Đế.

Nhà-ngôn

Thầy người sang bắt quàng làm họ

Trịnh-hiến-Tur dâng thiệp cho Phò-Nghĩ

Sau khi cái ngài hoàng đế Mãn-thành bị Dân quốc đánh đổ, Phò-Nghĩ thời vị làm ông vua thất nghiệp, nằm trong một xó. Trước còn có khoản phụ cấp, sau chính phủ Dân quốc lại triệt khoản ấy đi. Từ đó toàn cả nước Tàu mà cho đến người Mãn-thành, cũng bọn họ quan công thiệp đều tan đinai; Phò-Nghĩ nữa, không kể những bọn cầu vinh kiếm lộc, quay lưng từ khi nào kia.

Vậy mà từ người Nhật chiếm Mãn châu, tôn Phò-Nghĩ làm vua, nay lại bỏ lên cái ngài vàng kia, thời thì vô số là bọn Hàn gian xu phụng nịnh hót, không khác gì ruồi bu bát mẹt!

Trong bọn mà người Tàu gọi là Hàn gian đó, thì Trịnh-hiến-Tur là người làm đầu, Trịnh vẫn là tôi cựu nhà Thanh, lại là người có văn học, mà sự khi nhà Thanh mất, Phò-Nghĩ bị phế, không ng' e chột hành động hay có tư tưởng gì tỏ cái chủ nghĩa trung quân của mình. Nay nhân người Nhật chiếm Mãn-châu, lợi dụng Trịnh là người có cụ, xách lên làm quan to, để làm tay sai; Trịnh đã được miếng mồi giàu sang ấy mới trương cái thuyết trung quân để hưởng cái phú quý.

Lẽ thường trên đời, cái gì người ta ban cho được, tức là có ngày người ta dứt lại được. Thường chỉ bọn Hàn gian thì được, mà mình nghiêm nhiên chọn lấy cái ghế « ngồi cao tiền nhiều » không khỏi làm kho chứa oán. Cái ghế mình đương ngồi đấy, có vững chắc được không? Ấy là một điều mà Trịnh thường lo nghĩ lo đêm lẫn cách thế nào bảo thủ cho được lâu dài.

Lạ gì, bói thì ra ma, lo nghĩ mãi tự nhiên tìm ra kẻ: Trịnh nghĩ rằng người Nhật để tin cậy mình mà cho làm quan to ăn lộc nhiều đả đần, nhưng một mai có kẻ khác được lòng tin cậy hơn, thì mình lại bị nguy. Nay người Nhật để tôn Phò-Nghĩ làm Hoàng-đế để phò cái danh hiệu Mãn quốc với thế giới; đầu là vai trò rồi, nhưng cái ngại của Phò-Nghĩ có lương dựa được vững vàng. Vậy nên bót với Phò-Nghĩ là đặc sách, đặc sách là cái ghế mình đã được người Nhật bỏ lên, mà lại có Phò-Nghĩ yên chươg nĩa thì chắc chắn biết chừng nào.

Vì thế mà có câu chuyện: « Trịnh dâng người hầu non cho Phò-Nghĩ », người Tàu nếu chuyện ấy làm trò cười.

Nguyễn-Trịnh có nuôi một con tỷ thí, tên là Thu-Liên, mua ở Bắc-binh, nay tuổi đã cấp kê, sắc đẹp, mà có theo dõi nghiên bút, Trịnh lấy làm yêu quý, định lập làm thiếp. Nay Trịnh muốn hót với Phò-Nghĩ để giữ quyền lộc mình, bèn cầu rãng bề chủ đồng mà đem Thu-Liên dâng cho Phò-Nghĩ....

Chuyện này giống với một chuyện ở đời Tống: về triều vua Hiếu-Tôn, có quan đại phu tên Trịnh Tông đem một người ái thiếp dâng cho Hàn-thác-Tru là một vị quan lớn quyền quí.

— Người này tên là gì?
— Bầm cụ lóp, tên là Tông.
— Sao lại trưng lên với Ngài?
— Bầm, con mong có lớn thường thường ghi nhớ đến tên con.

Ấy đó, cái lối Trịnh hiến Tur dâng thiệp cho Phò-Nghĩ, cũng là dụng tâm như thế chứ chẳng có gì là lạ.

Ngồi cho ký mới rồi câu nói của cụ Khổng là thâu suốt được thế tình: Bọn bị phu không có công thờ vua được. Khi chưa được « lợc vị » thì lo sao cho được, khi đã được rồi lại sợ mất, để sợ mất thì đều gì mà chẳng làm. Trung quân

Đời với phụ-nữ, hiện có hai cái chánh sách cực đoan chúng ta nên đi về đường nào?

Họ trên thế giới, về phương pháp giải quyết vấn đề phụ nữ, có 2 cái chánh sách cực đoan rất tương phản nhau.

Chánh sách nước Đức và Ý.

Trước khi giới thiệu 2 chánh sách trên cho nữ giới ta, kỳ giả có một nỗi cảm xúc, nỗi cảm xúc mà tự mình lấy làm khó giải:

Bà mấy lâu nay, bất kỳ vấn đề gì, theo triều tư tưởng của thế giới và ở xứ ta nữa, thường niệm ra cái trường hợp tương phản, như tán với cụ, đồng phương với, lấy phương, vấn mian với, đi man v. v. đầu ta 2 đường đi về cực đoan, mà bèn mạnh được, lên yêu như, cái cương thực ra ràng, không ai cáu được. Mà đầu óc ai ngoài có hay chỉ trích này nọ, chúng ta cứ theo con đường mà tuế gởi đượ. g gọi là: « tuich - kia, một mặt thẳng lối, chịu xu hướng của chúng ta không còn sự lăm lợc gì nữa.

Vậy mà ngày nay, đồng là vấn đề phụ nữ, đồng là xứ vào mình cường quốc, như Ý, Đức, nước Đức, nước Ý, một nhien chia hẳn ra 2 đường, mục đích lại rất tương phản nhau; mà nó, về thực tế thì ở xang, thực hành đều có hiệu quả rõ ràng, sự tuấn mại giới cũng chưa ai dám công nhận bình phẩm đương nào là thích hợp. Đương trước con đường phụ nữ này, đi sau bước chậm, như phụ nữ ta nên theo đường nào? Đây là câu mà ký giả tự hỏi, sau này xin nói 2 chánh sách cực đoan:

« Người đàn bà nấu bếp, cần phải học tập công việc quản lý quốc gia.

Theo chánh sách ấy, nên họ ra sức cải lương địa vị đàn bà cho đồng đẳng với đàn ông. Theo kế hoạch 5 năm đã lên bàn, thì đàn bà đã được hưởng quyền lợi thuế nay chưa có, mà lại trừ bỏ được những thuế « truy lục » như ở dưới chế độ áp chế ngày xưa. Trong công việc chơ

Người mới học làm văn nên biết

Làm văn, nói rộng ra phương pháp và môn loại rất phức tạp, nhưng về lớp mới học thì cần nên biết 4 thứ này:

1) Tự sự. — Tự thuật một việc gì, như chuyện xưa, hay việc mình làm hằng ngày, hoặc việc xảy ra mà mình nghe thấy rõ ràng. Văn tự sự cần biết là có thứ tự, theo đầu đuôi câu chuyện vãngay giờ, trước sau, sắp đặt từng lớp cho phân minh và xác thực, không được nói hồ lổn và lộn xộn.

2) Thuyết-minh — Thuyết minh là bày tỏ một việc gì cho người đời, hay vật, nói rõ tình hình và tánh chất: rõ thế nào.

3) Tả cảnh. — Tả cảnh như thơ chụp ảnh, cảnh vật thế nào tả ra thế ấy, coi cho người đọc như thấy cái cảnh ấy trước mắt, cho thực giống mà có tình thần lưu hoạt.

4) Biện-luận — Một vấn đề gì hay một lý thuyết gì, chủ trương mặt nào thì dẫn chứng vật lẽ làm cho lập trường của lý thuyết mình đứng vững mà không có lẽ gì đánh đổ được.

Mới học làm văn, lưu ý về 4 loại văn nói trên rồi, sau suy rộng ra, tất một ngày một tiến lên.

Trên là một bài của một nhà học giả lâu ngày học; trở nhỏ, có vẻ đơn giản dễ hiểu. Bọn mới học làm văn cũng nên biết.

nghiệp đàn bà mở mang nhiều đều quan yếu, một là: trừ cái bệnh dốt (文盲, không biết chữ); trước kia đàn bà học cũng như chỉ em cáo xứ khác, mà nay trong số trăm người, hạng biết chữ chiếm đến 82%. Hai là giải trừ cái g áy dang buộ về công v ệ hằng ngày, như việc nuôi dạy trẻ con đều có nơi đang chữa, có người trông coi, do chánh phủ sắp đặt một cách châu đáo. Vì thế nên đàn bà rảnh v. ộ nhà mà dự vào việc xã-hội đượ. Nói tóm lại là chánh sách nước Nga, kéo những đàn bà ở trong góc buồng xo bẹp mà đẩy lên sân khấu công của nhà như đàn ông. Một điều khác là hiệu ở các trường hiệp công cộng như rạp xiếc, xe hóa, xe điện; người đàn ông nào ngồi trước, thầy đàn bà lại mà nhường chỗ, thì người đàn bà không những không cảm ơn mà trở lại mắng:

Sao có khinh đời?
Đó là một đường tuyệt đối giải phóng mà có thanh hiệu.

Trái lại chánh sách nước Ý và nước Đức, nói cho đúng là Mussolini và Hitler.

Chánh sách hai bác ở này, đối với đàn bà lại trái hẳn với chánh sách ở Tô-Nga nói trên:

« Ai cũng biết chị em Ý và Đức, là hạng phụ nữ hưởng thụ giáo dục hoàn toàn như nữ giới Anh, Pháp và Mỹ, nào bình quyền, tham chính, cạo đến công việc giúp đỡ trong cuộc chiến tranh, đã có thành hiệu rõ ràng, có phải hơn hẳn yêu đời như nữ giới xứ ta đâu.

Vậy mà Mussolini và Hitler lại ngăn cản không cho: nữ giới, họ đương nhao nhao ở giữa đường hợp hoạt động, nào vận động báo chí, nào tham dự chánh trị, bỏ bảo rầm lén, t. 1 2 bác cả tiếng mạt:

« Không được 1 các chị em không được nói việc nước. Phải lo về làm phận sự của mình là cái chức mẹ hiền, vợ lành. Cái nước của chị em là cái nước gia đình kia.

Phải biết cái nước « Gia đình » mà 2 nhà lãnh tụ « độc tài » nói trên, không như cái gia đình « mới » như gia đình ở xứ ta xưa truyền thống nay đâu. Mục đích của nó không khác gì quyết trên là cốt để đào luyện và tạo thành một người mỗi cái gia đình rất kiên toan; hợp những gia đình kiên toan ấy làm một nước cường thịnh, nhất là phải học cách quản lý việc nhà theo qui chế tìn thời, và phương pháp nuôi dạy trẻ con theo lối giáo dục mới, đừng làm một người quờ quạc có tư cách hoàn toàn sau này. Họ lại cấm hẳn những đồ trang sức và các cuộc vận động kịch liệt. Nói tóm lại là chánh sách Ý và Đức đối với hạn gái cốt tạo cho họ một cái nước mới « gia đình kiên toan », theo năng lực và tánh chất thích hợp với đàn bà mà không chịu cho làm việc như đàn ông.

Ấy đó, hai chánh sách tương phản bên nào theo cực đoan bên nào, nữ giới ta nên đi theo đường nào?

Ký giả giới thiệu hai chánh sách trên cốt trống cho chị em ta ai theo bên nào thì theo hẳn một đường; bên là lối thời, mới thì tốt, học công phu mẹ lành vợ giỏi cho là việc làm thường không thêm làm, mà xã hội quốc gia cũng chẳng làm chút gì bổ ích; chỉ thấy lóp trang sức lổn và có động hào: đá banh, nhảy đầm, ăn tiệc, đi tua « thì lổn đở » giới ta lại thêm buồn quá / chị em nên chọn lấy đường đi, mà đứng ai xuống cái thuyết điều đình.

Kim-Sanh

Thi văn với thời đại.

(Đáp theo Phụ-trương số 658)

NGO-QUI-SIEU 吳其瑞. - Người báo-hà, ông ta học có sẵn để dành...

Lực dẫn dắt ba xương tay do, Thiên phận địa phúc thế nan lâu...

Triều tự do xoay nước ngược giòng, Trời nghiêng đất ngã thế không xong!

Bình: Bài thi trên có vẻ hùng kiện bi tráng, giống lối thơ Nhật-không và thơ Minh-tri.

Sau Tiểu đồng thì thương tâm khách, Nhặt phiến gia sơn họa bất thành.

(1) Chỉ đạo Khương-Lương, kẻ chết, người đi người quốc, sau nước thành biển...

(2) Chỉ vua Quang-Tự bị nhốt ở Bình-Đài, (3) Bài thơ: Hăm châu quanh năm địa cũ.

TIẾNG - DÂN 123-Dương Đông-Đa-Hue Có đủ các thể chữ Quốc-ngữ, chữ Hán, chữ Pháp, làm việc mua-chúng, lợi tình giữ phải chữ.

THIỆU NIÊN TA TRONG CÁI HOÀN CẢNH KHỔ KHĂN NÊN THÈ NÀO?

LUẬN-DÀN

Thiệu niên! Thiệu niên! Lão nay nghe đã hần nhiên, đều cho thiệu niên là con cưng của tổ quốc...

Cái trách nhiệm của thiệu niên thật là to tát. Thế mà cái tuổi thiệu niên phần nhiều thường chìm đắm trong đường tình bể dục...

Vậy thiệu niên ta phải tự nghĩ nhất là ở vào cái hoàn cảnh khổ-khăn này, cái hoàn cảnh khốn-sống đại-chết, mạnh được yếu thua...

Ta nên tìm cách mà đối phó, ở đời con mắt mà xem cái cuộc đời. Người thì giữ giải quần quần môn này, người thì phát minh ra khoa học...

Tôi đây cũng là một bạn trẻ đương đương cái hiểm tượng ấy, lo sợ cho cái tương lai của chúng ta, nên không quên lời văn thơ kịch...

Lúc này đương buổi khó khăn, mọi giai cấp đều phải phấn đấu mới mong được sống con. Kinh tế là nền tảng của xã hội, nên tăng địa lương tay thì mọi phương diện phải theo đó mà thay đổi.

Sự thất vọng bấy giờ người ta đều đổ dồn cho kinh tế quần bách. Ai cũng chịu ăn lương đói, mà nhất là các bạn thiệu niên. Kịp đó lấy chỗ nào cũng thấy các bạn (bạn văn: nào cảnh nhà nguy cấp, học hành bỏ dở, công việc không có, lòng người đen bạc, tình nghĩa phôi pha).

Ta nên bắt đầu những sách báo theo chủ nghĩa lãng mạn, họ lợi dụng lúc bi sảm, đem giọng êm đềm chuyển dời ra người ta ngủ, họ nghĩ rằng nghệ thuật bây giờ là vì nhân sinh, chứ không phải vì...

Chả nghĩa lãng mạn mà có ích, được người đời ưa chuộng là vì lòng say mê mới lạ của người đời hơn là theo bề hủ danh, trong mình họ cách biệt với cảnh vật; nên chủ nghĩa ấy ra đời giúp người đem cái cảm tình mà phải hợp với cảnh vật thiên nhiên, cho người đời được có hứng thú, có cái ảnh hưởng tốt cho người. Nay người ta không biết dùng cái tình cảm ấy nữa, lại quá si về nó, thành ra biết bao người hy sinh cho tình cảm, nó lệ cho tình cảm. Vậy ta nên xa lánh, xếp cái nguồn tình cảm hão huyền để nói!

2) Thiệu niên phải định chí. - Người không có chí như ngựa không cương, thuyền không lái, bóng lừng chẳng biết về đâu là bến. Đường đời nhiều lối, ta biết đi ngã nào, đường nào đưa ta đến bờ cao thượng hạnh phúc, đường nào đưa ta đến chốn đê hèn? Ta phải có lòng say mê mới khỏi lằm lặc. Đường đã nhiều, chỉ mỗi người mỗi khác, người lo làm quan, người mong lập công danh sự nghiệp, thật phiến tạp, nhưng ta nên chọn một cái đích cho cao thượng tùy ở tài sức của ta, miễn là ta có chí tức là sự nghiệp đó mà nói.

Chí ta đã định thì ta đeo đuổi cho kỳ cùng, không nên giữa đường bỏ dở, ta phải biết sắt mài nên kim, búa đầu dò sau mới bay, việc gì cũng vậy. Nhất là ta nên có chí tự lập, không nên trông mong vào người, trông mong vào người là đều không chắc.

Hỡi các bạn thiệu niên chúng ta nên định chí, xa những mộng tưởng hão huyền, đừng tưởng rằng sinh ở đời chỉ có ăn no mặc ấm, thỏa mãn về vật dục là đủ.

3) Làm việc ta phải có phương pháp. - Bất cứ thời đại nào, công nghiệp gì, người ta làm việc cần phải có phương pháp chính đáng thì mới thành công. Tôn-Văn, nhà lãnh tụ nước Tàu có nói: « biết khó mà làm dễ ». Vương-dương-Minh tưởng ra thuyết « tri hành hợp nhất » cũng đều dạy người ta làm việc gì của phải biết rõ căn nguyên, định lập phương pháp cho mình bạch. (Thật thế, bao nhiêu công việc to lớn đều thế, có biết thì làm mới nên, không thì chẳng khác chỉ anh mà đi trên con đường rẽ năm rẽ bảy; nếu biết là khó mà làm thì dễ. Đã biết thì phải làm, đã làm thì phải biết, có lý thuyết phải có thực hành, nếu biết mà không làm thì không phải là làm, người Nhật học theo thuyết của Vương-dương-Minh mà làm nên giàu mạnh).

Thiệu niên ta khi huyết chưa định làm việc hay cấp tốc, phương pháp không sắp đặt, chỉ cậy sức hùng hổ là đủ, nên việc thường thất bại. Ta thử xem sơ những công việc nhỏ nhặt như việc làm một cái nhà, nếu không có kiến bản trước, không trừ tính số tiền mình có, thì chắc cái nhà phải bỏ dở dang, mà cho có thành thì hình dáng cũng vụng về xấu xí.

4) Chúng ta phải ý nghĩa nhân. - Bất cứ gần xa quen lạ, dĩ cùng là tuổi thiệu niên thì cũng là anh em chị em bạn bè. Ta không nên phân giai cấp, dẫn nghèo hèn đối mặt cũng cùng là tình đồng loại, là phải yêu thương giúp đỡ lẫn nhau. Vậy ta thấy anh em, chị em gặp cảnh nhà nghèo thất học, phải chịu thua, ta nên đưa đất họ lên, làm cho họ trở nên người có trí thức để ra tranh cạnh với đời. Những phương pháp nói trên tôi rất trông mong bạn thiệu niên ta người có giúp đỡ không nên găng sức.

Kể viết bài này vào tự lượng kiến thức còn hẹp hòi, lời văn thô kịch, nhưng vì một lần làm sự có kết trong lòng muốn giải bày công các bạn đều xanh tuổi trẻ.

ĐỘ-THUYỀN

Bán tại Tiếng Dân Giày và Dao (Ái-tình và luân-lý tiểu-thuyết) Giá bán 03-10

Ừchết, nguy thật!

Ngày chửa nhật trời mưa tạnh gió mát, ông phân tay cầm tờ báo nằm dựa ghế phờ phai, hai mắt nhắm nhắm, tay lật tờ báo, một cái rẹt, bỗng giật mình, tờ báo rớt xuống đất. Ông thở ra một cái, tưởng một lo sợ như có con quái vật gì hiện ra trước mắt.

Cậu Hai, con ông, độ 15 tuổi, đương đương ngoài hiên lật lật đọc chầy vó - Cái gì vậy ba? Sao vậy ba? Con gì cần ba sao?

Bà phân ở dưới bếp, coi con vú nấu cơm nghe tiếng bố chầy lên. - Ba mấy sao đó hử con? Cái gì vậy minh, sao minh buồn rầu dữ vậy? Tờ báo này có tin buồn của ai đưa đến sao?

Ông phân - Buồn của ai, chính minh buồn đấy. - Buồn sao - Ông phân - Thấy có nghị định bắt đầu năm tới, những người làm việc được 25 năm cho về hưu, minh đây đã đến hạn hưu ấy rồi, chỉ còn có mấy tháng nữa về rồi, thì còn có mấy tháng nữa về rồi, thì còn có mấy tháng nữa về rồi, thì còn có mấy tháng nữa về rồi...

Bà phân - Thì thiên hạ cũng minh hơi đau mà lo cho một. Ông phân - Thiên hạ, thiên hạ khác, minh khác, ai có cái hoàn cảnh này, như hoàn cảnh minh, làm ruộng, ruộng đâu mà làm? lúa không cấy một giạ một ang, làm sao sống nổi, đi buôn, biết buôn gì giờ, vốn đâu có mà làm?

Bà phân - Minh làm việc đã lâu, có công khó với nhà nước, thì nói nhỏ với quan này, may ra nhà nước nghĩ công khó mà cho thêm ít năm nữa, hay là giúp cho phương gì chăng. Ông phân - Minh tưởng đâu dễ như minh nói với tôi vậy sao? không thấy các cụ to lắm làm được bao nhiêu công to, mà còn phải về quê hương gi hương minh, buổi này cầm cái sách, nhà nước thì người ở dễ bề dụng người mới! là hương nhữn tài sản tiền.

Bà phân - Thì minh ông phân tài mới chờ gì? Ông phân - Minh nói phải, cũng thông ngôn công phiên dịch cũng làm bộ máy như minh chờ không gì khác, nhưng tuổi họ trẻ mà... Cậu Hai - Ba đừng lo gì hết, tôi nhắm có một nghề có giá trị, mà lại dễ nữa: về hưu rồi nếu có cứ dân-biểu, ba ra kiếm một nghề, nghề ấy ở ta đây hiếm người đã làm nên giàu sang và có danh tiếng, miễn là có tánh ôn hòa là được, con tưởng không gì khó.

Ông phân - Nghĩ nói sao dễ quá. Thay mặt cho dân phải bình việc quyền lợi cho dân, phải có tài năng, người ta mới cử, còn không nữa phải vận động phải mua phiếu, không thấy ông nghị nghị ra ứng cử dân-biểu, tốn một khoản khá to kia sao.

Bà phân - Tất năng thì sao không biết, chứ khoản phí vận động, thì không sao. Trong 4 năm mỗi lần đi hội có tiền phụ cấp, may được vào ban thường trực, nghề tương đương cũng khá mà, ông phân thích chí gặc đầu. Ông phân - Con có chưa? 11 giờ rồi kia!

Bà - Bây giờ tôi mắc nói chuyện với minh, con vú nó làm ra sao, không biết đã chín chưa. Ông tức minh đứng dậy - Hử! nơi cơm chưa chín, mà đòi lo việc nước việc dân, đi dọn cơm đi... Bà - Hay chưa, minh nói không nghĩ gì cả, nơi cơm với việc nước vẫn có quan hệ nhau mà! khi này giờ vợ chồng minh bận tính việc nước việc dân, tức là nơi gạo tương lai để chờ gì.

T. S.

MỘT NGƯỜI CHỊU TỘI OAN BỊ ĐÀY LÀM NÊN CÔNG NGHIỆP LỚN

ÔNG ROBERT VỚI ĐẤT ỨC CHÂU (OCEANIE)

Người đời thường không mấy gặp một sự khổ hạnh, hoặc cái cảnh khổ-khăn gì thì đã ngã lòng lùn chí, cho rằng cái đời minh là đời tốt đời; ấy là lẽ ra đời cách hơn hẳn yếu đuối, không còn có chút gì là cái khi làm trai nữa, hãy xem chuyện ông Robert dưới đây, trong cảnh khốn-khàng mà làm nên sự nghiệp.

Cảnh khốn-khàng trên đời không gì bằng cảnh ở tù, xã hội xưa xa không chỉ hơn xã hội là tội, mà sự sinh nhai say đắng, không nơi nào bằng một xứ đất hoang ngoài biển, xa xôi cách biệt, ở đó không có một chút gì là cái khi làm trai nữa, hãy xem chuyện ông Robert dưới đây, trong cảnh khốn-khàng mà làm nên sự nghiệp.

Chuyện này sách giáo khoa pháp, (Lectures de morale), đều làm bài tập đọc phổ thông cho trẻ con, đời với những người tây học vào không là gì, song phần đông ít ai để ý đến. Vậy sự nghiệp được ra quốc gia này cũng đáng gọi là truyện cái gương tự lập cho tất cả mọi người không hạn là giai cấp nào vậy.

Từ trước Robert khi ở trên chiếc tàu đi đày Vào khoảng giữa thế kỷ 19, một chiếc tàu nước Anh vượt biển sang Úc châu. Hành khách trên tàu phần nhiều sắc mặt xám xám, cặp mắt liếc liếc, bộ dạng xem ra hoang đàng hoang đàng; toàn là người đã phạm tội phạm tội và giết người, được giảm án tử hình đày chung thân ra một hòn đảo xa cách Úc châu. Hòn đảo ấy là một xứ hoang chưa mở mang gì, người ta định thả bọn tù để mau nảy ra ở đấy.

Trên tàu chờ bọn tù ấy, có giờ cho phép được ra chơi trên sân đất thông thả; bọn tù làm thỉnh ngó bộ xám xám, tụi khác thì trông bát, chơi đùa. Trong đám ấy, người ta nhìn thấy một người, bộ mặt hiền lành dễ thương mà tỏ ra một cái nét buồn rầu vô hạn, đứng riêng một mình dựa bên lan can, trông làn sóng sóng nổi chùng quanh thân tàu, hình như nghĩ về vấn riêng một mối tự tưởng gì.

Ông phân - Thì minh ông phân tài mới chờ gì? Ông phân - Minh nói phải, cũng thông ngôn công phiên dịch cũng làm bộ máy như minh chờ không gì khác, nhưng tuổi họ trẻ mà... Cậu Hai - Ba đừng lo gì hết, tôi nhắm có một nghề có giá trị, mà lại dễ nữa: về hưu rồi nếu có cứ dân-biểu, ba ra kiếm một nghề, nghề ấy ở ta đây hiếm người đã làm nên giàu sang và có danh tiếng, miễn là có tánh ôn hòa là được, con tưởng không gì khó.

Một mình lập đi lập lại câu ấy, rồi chăm chăm cặp mắt ngó xuống giòng nước đương cuốn cuộn với một cách buồn bã vô cùng: - Thì giơ mình theo làn sóng, còn hơn sống chung với bọn này....

Thình lình một cái tia sáng từ tưởng cao thượng, bỗng dưng đưa vào trong linh hồn ông ta, tự nhiên đó, cái giọng trầm mà nghĩ rằng: Thế nào mặc dầu là người ta cũng là loài người kia mà! đều là người có phạm tội, song cũng là anh em đồng bào với nhau!

Từ đó, trong lòng ông ta đương chất chứa những điều gớm ghê Lớn ghê, bằng những chỗ cho một mối tư bị quặng đại. Một tên đứng gần bên gọi: Robert! này đánh bài chơi! Robert lắc đầu: Tự kỷ cười rầm rầm và buông lời chề nhạo: Cái thằng kiêu đồ! - Không, nó điên đấy! - Nào, nó làm bộ đi đó, người ta bắt tội nó, mà nó muốn tỏ cho chúng ta tin rằng nó là vô tội, không khác gì đứa trẻ con mới lọt lòng mẹ! Thấy kể nó ở trong góc đó!

Robert đứng riêng một mình trong góc, mỗi thất vọng càng to thêm. Một chặp lâu sức hăm hờ mạnh dạn trở nãy ra trong trái tim, ông ta tự nghĩ: - Chẳng chẳng? Ta vẫn sẵn lòng, song đó là một đũa đòn; không, ta nên vai lòng sống với đám người xấu này. Hoặc giả ta tạo lập ra một cái xã hội riêng sau này để giúp ích cho chúng ta, ấy là một công việc to tát mà ta phải gánh, ta buộc phải làm hết sức những công việc mà chúng nó cần dùng. Ước gì cái sống của ta có thể làm một cái gương tốt để đả đập những tư tưởng công

binh cho tự người lấy mà ta phải ăn hưởng ở lộn đày! Ta có thể đem cái lương tâm chúng nó trở lên con đường tốt lành! Nếu được như vậy, đều cho cực khổ đến đần, hoặc là đến chết, ta cũng vui lòng chẳng chút gì thao phiên.

Vài tuần lễ sau, tàu đi đến đảo, người ta thả bọn tù ra, để lại cho đỡ khi dục, lương thực, và một ít tài liệu cần dùng trong việc đi khẩn đất; tàu nhổ neo từ đi về Anh.

Một cái xã hội mới khởi đầu dựng ra, trong lúc đầu tiên làm đều rồ rồ rồi khốn nạn; đều tại biến thì nhợt mà người ta tự biết mình đi mắc phải, là những mối nghi ngờ sự hãi hãi nhạo. Những người trong đám tội phạm ấy, ai cũng bằng theo ý riêng mình mà xét đoán kẻ khác, tưởng người ta cũng như mình. Ban đầu những kẻ xu xac mạnh bạo, xem ra bộ không sợ lộn gì ai mấy, hòng lì lâu người ta nhận ra rằng những mưu mẹo quỷ quyệt cũng không kém gì sức mạnh. Khi ấy một mối lo sợ chẳng rằng đàng về nhau mãi.

Một bữa, một tên hung dữ có tiếng trong bọn đó, đã phạm tội giết người nhiều lần, muốn cướp đoạt một khi dục của một người trẻ tuổi trong bọn, cái buồn là của mình, và đánh người kia một cách tàn nhẫn. Người bị đánh, vì yếu không địch nổi với tay mạnh bạo kia, có chịu ngay đến lãn mạng, thì may đâu Robert vừa đi lại. Người bị đánh kia kêu: Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Một mối cảm xúc vì công lý buộc Robert nên chống cự với kẻ mạnh và cứu giúp người yếu, Robert xông mình vào giữa, dịch với dĩa cưa mà cứu người khốn nạn này bị đánh chết; rất cực, cứu được người bị áp chế khỏi nạn. Ông phân - Thì minh ông phân tài mới chờ gì? Ông phân - Minh nói phải, cũng thông ngôn công phiên dịch cũng làm bộ máy như minh chờ không gì khác, nhưng tuổi họ trẻ mà... Cậu Hai - Ba đừng lo gì hết, tôi nhắm có một nghề có giá trị, mà lại dễ nữa: về hưu rồi nếu có cứ dân-biểu, ba ra kiếm một nghề, nghề ấy ở ta đây hiếm người đã làm nên giàu sang và có danh tiếng, miễn là có tánh ôn hòa là được, con tưởng không gì khó.

Ông phân - Thì minh ông phân tài mới chờ gì? Ông phân - Minh nói phải, cũng thông ngôn công phiên dịch cũng làm bộ máy như minh chờ không gì khác, nhưng tuổi họ trẻ mà... Cậu Hai - Ba đừng lo gì hết, tôi nhắm có một nghề có giá trị, mà lại dễ nữa: về hưu rồi nếu có cứ dân-biểu, ba ra kiếm một nghề, nghề ấy ở ta đây hiếm người đã làm nên giàu sang và có danh tiếng, miễn là có tánh ôn hòa là được, con tưởng không gì khó.

Ông phân - Thì minh ông phân tài mới chờ gì? Ông phân - Minh nói phải, cũng thông ngôn công phiên dịch cũng làm bộ máy như minh chờ không gì khác, nhưng tuổi họ trẻ mà... Cậu Hai - Ba đừng lo gì hết, tôi nhắm có một nghề có giá trị, mà lại dễ nữa: về hưu rồi nếu có cứ dân-biểu, ba ra kiếm một nghề, nghề ấy ở ta đây hiếm người đã làm nên giàu sang và có danh tiếng, miễn là có tánh ôn hòa là được, con tưởng không gì khó.

Ông phân - Thì minh ông phân tài mới chờ gì? Ông phân - Minh nói phải, cũng thông ngôn công phiên dịch cũng làm bộ máy như minh chờ không gì khác, nhưng tuổi họ trẻ mà... Cậu Hai - Ba đừng lo gì hết, tôi nhắm có một nghề có giá trị, mà lại dễ nữa: về hưu rồi nếu có cứ dân-biểu, ba ra kiếm một nghề, nghề ấy ở ta đây hiếm người đã làm nên giàu sang và có danh tiếng, miễn là có tánh ôn hòa là được, con tưởng không gì khó.

Ông phân - Thì minh ông phân tài mới chờ gì? Ông phân - Minh nói phải, cũng thông ngôn công phiên dịch cũng làm bộ máy như minh chờ không gì khác, nhưng tuổi họ trẻ mà... Cậu Hai - Ba đừng lo gì hết, tôi nhắm có một nghề có giá trị, mà lại dễ nữa: về hưu rồi nếu có cứ dân-biểu, ba ra kiếm một nghề, nghề ấy ở ta đây hiếm người đã làm nên giàu sang và có danh tiếng, miễn là có tánh ôn hòa là được, con tưởng không gì khó.

Thú - Y NGUYỄN-TRỌNG-TRÚ PHép nuôi lợn 0S17 PHép nuôi gà 0,18 PHép nuôi thỏ 0,18 Có bán tại nhà in Tiếng - Dân